

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM BẢNG  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày 21 - 02 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Hải Tăng.

Ông Nguyễn Bá Đoàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984, tại xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (Đã chết) và bà Đỗ Thị V; vợ: Lò Thị H và 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Ngày 20/10/2022, Công an xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.700.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã nộp phạt); tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 15/01/2009, TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Đã được xóa án tích); tạm giữ ngày 24/11/2022; tạm giam ngày 03/12/2022; có mặt.

- **Bị hại:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/11/2022, Nguyễn Văn Q đang đi bộ ngoài đường làng thuộc khu vực xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gặp người bạn tên Qu (Q chỉ biết tên; không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể của Qu) đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen (Q không rõ biển số xe). Q gọi và rủ anh Qu đi bắt cá, anh Qu dừng xe và chờ Q đi. Cả hai đi đến khu vực T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, Q quan sát thấy trong sân nhà chị Phạm Thị H, sinh năm 1986, ở thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam có 01 con chó cảnh màu vàng nhốt trong lồng sắt không có người trông coi, cửa cổng không khóa. Q nảy sinh ý định lấy trộm con chó để bán lấy tiền tiêu sài. Sau khi bắt cá xong, Q và Qu đi đến uống nước tại quán nước ở khu vực đầu cầu A, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Q hỏi mượn xe mô tô của Qu với lý do đi về nhà có việc và bảo Qu bắt xe về trước. Qu đồng ý và hẹn Q đến 14 giờ chiều cùng ngày trả xe ở khu vực cổng chào chợ D thuộc địa phận xã T, huyện K. Sau khi mượn được xe, Q điều khiển xe mô tô đến nhà chị H, đi lại trước cổng 02-03 lần để quan sát. Thấy không có người trong nhà, Q tắt máy, dựng xe ngoài đường trước cổng nhà chị H rồi đi vào bên trong sân dùng hai tay bê chiếc lồng nhốt con chó Poodle lông màu vàng ra chỗ để xe mô tô rồi dùng tay trái xách lồng chó, tay phải điều khiển xe mô tô đi về nhà ở thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam cất giấu ở một góc trong sân rồi điều khiển xe đi đến cổng chào Chợ D trả xe cho Qu như đã hẹn. Ngày 24/11/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng nhận được đơn trình báo của chị Phạm Thị H, triệu tập Nguyễn Văn Q đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra Q đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 chiếc lồng sắt và 01 con chó cảnh loại Poolde, màu vàng tại nhà chị H ngày 22/11/2022 và tự nguyện giao nộp tài sản con chó Poodle cùng chiếc lồng sắt.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Nguyễn Văn Q: 01 chiếc lồng bằng kim loại màu trắng, kích thước (40x35x40) cm, đã qua sử dụng, bên trong có 01 con chó màu vàng, giống Poolde, nặng 3,5kg, giống chó đực. Thu dữ liệu điện tử do chị Phạm Thị H giao nộp: 01 USB nhãn hiệu Kingston 8GB ghi lại hình ảnh trích xuất từ camera an ninh của nhà chị H. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q ở thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 56/KLĐGTS ngày 29/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: “Theo giá thị trường hiện tại ngày 22/11/2022: 01 con chó Poodle màu vàng, khoảng 05 tháng tuổi, nặng khoảng 3,5 kg, giống chó đực có giá: 3.000.000đồng; 01 chiếc lồng bằng kim loại màu trắng, KT 40x35x40 (đã qua sử dụng) có giá là: 150.000đồng”. Tổng trị giá các tài sản trên là 3.150.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản là con chó giống Poodle và chiếc lồng sắt, chị Phạm Thị H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự.

Cáo trạng số 16/CT-VKSKB ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 24/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston 8GB vỏ nhựa màu đen, đồ ghi lại hình ảnh trích xuất camara an ninh của nhà chị H là tài liệu có trong hồ sơ nên cần lưu giữ hồ sơ vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 50 ngày 22/11/2022, Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam đã lén lút vào sân nhà chị Phạm Thị H ở thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam trộm cắp một 01 chiếc lồng sắt bằng kim loại trị giá 150.000đồng, bên trong có một con chó Poodle màu vàng, giống đực năm 3,5kg trị giá 3.000.000đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 3.150.000đồng. Hành vi đó của Nguyễn Văn Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại đã lén lút vào sân nhà chị H để thực hiện

hành vi phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tài sản của người khác nhưng vẫn chiếm đoạt để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để ra mức hình phạt nghiêm minh như đề nghị mức xử phạt của Viện Kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc lồng bằng kim loại màu trắng, kích thước (40x35x40) cm, đã qua sử dụng, bên trong có 01 con chó màu vàng, giống Poolde, nặng 3,5kg giống chó đực là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị H. Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho chị H nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston 8GB vỏ nhựa màu đen, đồ ghi lại hình ảnh trích xuất camara an ninh của nhà chị H là tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên lưu giữ hồ sơ vụ án.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người thanh niên tên Qu đi bắt cá cùng Q và cho Q mượn xe mô tô để Q đi thực hiện hành vi trộm cắp. Do Q không biết Qu họ, tên, tuổi địa chỉ cụ thể của Q cũng như không rõ BKS của xe mô tô Qu cho Q mượn. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 và 334 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 24/11/2022.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nguyệt**